

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Kỹ thuật điện tử (22825502)

Ngày thi: 11/11/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-11

Số SV có mặt: 26

Số bài thi:26..

Số tờ giấy thi: ...26 (PM)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124060115	Hoàng Lê Tuấn Anh	06/08/2006	CCQ2406D			8,3	4,7	6,2	
2	2124060092	Nguyễn Quốc Bảo	10/10/2005	CCQ2406C			5,3	5,8	5,6	
3	2124060108	Phạm Phi Bảo	05/03/2006	CCQ2406C			5,7	5,5	5,6	
4	2124060096	Võ Minh Châu	30/08/2005	CCQ2406C			7,9	6,2	6,9	
5	2124060129	Phan Phú An Đạt	16/12/2006	CCQ2406D			7,3	2,7	4,6	
6	2124060097	Nguyễn Tấn Đức	07/06/2006	CCQ2406C			7,6	4,5	5,7	
7	2124060123	Trần Văn Đức	07/01/2006	CCQ2406D			5,7	3,8	4,5	
8	2124060071	Trần Quang Dũng	19/06/2006	CCQ2406C			0,0			
9	2124060113	Nguyễn Trịnh Đình Hải	01/11/2004	CCQ2406D			8,9	7,8	8,2	
10	2124060091	Nguyễn Văn Hào	02/05/2004	CCQ2406C			8,6	9,7	9,2	
11	2124060114	Hoàng Thế Hiếu	15/10/2006	CCQ2406C			8,2	5,0	6,3	
12	2124060125	Vũ Đức Hoà	04/01/2006	CCQ2406D			8,0	6,7	7,2	
13	2124060098	Nguyễn Trần Việt Hoàng	15/04/2005	CCQ2406C			8,2	5,0	6,3	
14	2124060105	Lê Công Hùng	25/02/2006	CCQ2406C			6,7	3,5	4,8	
15	2124060074	Nguyễn Mạnh Hùng	20/02/2006	CCQ2406C			0,0			
16	2124060083	Lê Gia Huy	19/06/2006	CCQ2406C			6,8	5,8	6,2	
17	2124060089	Phạm Quốc Huy	16/12/2005	CCQ2406C			7,9	5,0	6,2	
18	2124060076	Trần Đức Huy	20/02/2006	CCQ2406C			7,3	7,7	7,6	
19	2124060072	Võ Chí Kha	25/10/2006	CCQ2406C			7,9	6,2	6,9	
20	2124060112	Bùi Trần Tuấn Khoa	17/08/2005	CCQ2406D			5,8	3,7	4,6	
21	2124060118	Nguyễn Đăng Khoa	14/03/2006	CCQ2406D			6,3	7,5	7,0	
22	2124060126	Lê Văn Nhi Kỳ	01/01/2006	CCQ2406D			6,9	5,5	6,1	
23	2123150099	Bùi Tấn Lộc	02/09/2003	CCQ2315C			7,1	4,3	5,4	
24	2124060132	Nguyễn Xuân Lộc	08/02/2004	CCQ2406D			6,9	4,3	5,3	
25	2124060136	Trần Quý Long	06/07/2006	CCQ2406D			5,2			
26	2124060104	Nguyễn Minh Mẫn	01/01/2006	CCQ2406C			6,6	9,0	8,0	
27	2124060117	Trịnh Công Minh	11/12/2006	CCQ2406D			6,2	8,2	7,4	
28	2124060106	Phan Trà My	09/01/2006	CCQ2406C			8,7	9,2	9,0	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viễn chấm thi 1 G.Viễn chấm thi 2

Môn học: Kỹ thuật điện tử (22825502)

Ngày thi: 11/11/2024

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-11

Số SV có mặt: 26

Số bài thi:26

Số tờ giấy thi: 26

Handwritten signatures and names:
Cán bộ coi thi 1: *Handwritten signature*
Cán bộ coi thi 2: *Handwritten signature*
G.Viễn chấm thi 1: *Handwritten signature*
G.Viễn chấm thi 2: *Handwritten signature*

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2124060109	Đặng Đức	Nam	18/09/2006	CCQ2406C	<i>Handwritten signature</i>	9,0	8,5	8,7	

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
------------------	------------------	-------------------	-------------------

Phòng thi: D2-12

Số bài thi: ...26...

Số tờ giấy thi: 26

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124060116	Nguyễn Mạnh Hào	Nam	03/12/2004	CCQ2406D		<i>Nam</i>	5,9	5,8	5,8	
2	2124060093	Nguyễn Trung	Ngọc	03/10/2002	CCQ2406C			0,0			
3	2124060087	Bùi Đình	Phong	23/07/2006	CCQ2406C		<i>Phong</i>	7,9	8,5	8,3	
4	2121150022	Nguyễn Thành	Phong	19/11/2003	CCQ2115A		<i>Phong</i>	8,0	4,7	6,0	
5	2124060088	Đình Hữu	Phúc	26/06/2006	CCQ2406C		<i>Phuc</i>	7,4	7,7	7,6	
6	2124060086	Nguyễn Hoàng	Phúc	10/10/2006	CCQ2406C		<i>Phuc</i>	7,7	7,2	7,4	
7	2124060080	Nguyễn Minh	Quang	22/07/2006	CCQ2406C		<i>Quang</i>	7,3	7,0	7,1	
8	2124060095	Siu	Ron	19/10/2006	CCQ2406C		<i>Ron</i>	7,1	6,5	6,7	
9	2124060075	Bùi Trí	Tài	08/08/2006	CCQ2406C		<i>Tai</i>	6,5	5,0	5,6	
10	2124060124	Trần Ngọc	Thành	05/01/2006	CCQ2406D		<i>Thanh</i>	6,5	5,0	5,6	
11	2124060099	Nguyễn Thanh	Thiện	31/07/2006	CCQ2406C		<i>Thien</i>	8,3	3,8	5,6	
12	2124060079	Huỳnh Đức	Thịnh	12/03/2003	CCQ2406C		<i>Hinh</i>	8,2	7,0	7,5	
13	2124060119	Nguyễn Thị Anh	Thư	20/12/2006	CCQ2406D		<i>The</i>	7,6	5,8	6,5	
14	2124060077	Vũ Đức	Thuận	21/11/1998	CCQ2406C		<i>Thuan</i>	9,2	7,5	8,2	
15	2124060110	Phạm Văn	Tiền	21/01/2006	CCQ2406C		<i>Tien</i>	8,1	8,3	8,2	
16	2124060134	Lê Sỹ	Tịnh	25/09/2006	CCQ2406D		<i>Thy</i>	5,0	2,5	3,5	
17	2124060094	Đỗ Minh	Trí	30/07/1999	CCQ2406C			0,0			
18	2124060122	Hồ Minh	Trí	21/08/2005	CCQ2406D		<i>Thi</i>	7,6	3,5	5,1	
19	2121150028	Phùng Ninh Anh	Trí	02/11/2003	CCQ2115A		<i>Thi</i>	7,9	5,2	6,3	
20	2124060101	Phan Gia Phúc	Tú	14/02/2006	CCQ2406C		<i>Tu</i>	6,4	6,8	6,7	
21	2124060107	Mai Anh	Tuấn	04/02/2006	CCQ2406C		<i>Tuan</i>	5,3	5,5	5,4	
22	2124060127	Lưu Chí	Vĩ	31/03/2006	CCQ2406D		<i>Vy</i>	7,7	6,7	7,1	
23	2124060133	Hồ Quốc	Việt	17/08/2006	CCQ2406D		<i>Viet</i>	5,3	3,8	4,4	
24	2124060121	Nguyễn Quốc	Việt	18/08/2006	CCQ2406D		<i>Viet</i>	5,3	4,5	4,8	
25	2124060082	Nguyễn Thành	Vinh	05/02/2005	CCQ2406C		<i>Vinh</i>	6,6	3,3	4,6	
26	2124060090	Nguyễn Quang	Vũ	04/12/2006	CCQ2406C		<i>Vu</i>	8,1	6,2	7,0	
27	2124060073	Nguyễn Văn	Vương	12/01/2006	CCQ2406C		<i>Vuong</i>	5,5	7,7	6,8	
28	2124060128	Lý Kỳ	Vỹ	19/08/2003	CCQ2406D		<i>Vy</i>	8,3	6,8	7,4	